

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: GIÁO SƯ**

Mã hồ sơ:



Đối tượng đăng ký: **Giảng viên** ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: **Lịch sử**; Chuyên ngành: **Dân tộc học**

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. **Họ và tên người đăng ký:** *Ngô Thị Phương Lan*

2. **Ngày tháng năm sinh:** 11/12/1974; Nam; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam;
Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không

3. **Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:**

4. **Quê quán:** Xã Tân Ân, Huyện Cần Đước, Tỉnh Long An.

5. **Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:** 23/4 An Nhơn, Phường 17, Quận Gò Vấp,
TP. Hồ Chí Minh.

6. **Địa chỉ liên hệ:** Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM
Số 10-12 Đinh Tiên Hoàng, phường Bến Nghé, Quận 1, TP. HCM.
Điện thoại: 0913607276; E-mail: ngophuonglan@hcmussh.edu.vn

7. **Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):**

Từ tháng 9/1998 - 5/2000: Trợ giảng, Khoa Đông Phương học

Từ tháng 6/2002 - 9/2008: Giảng viên, Khoa Nhân học

Từ tháng 9/2008 - 2/2013: Phó Trưởng khoa, Khoa Nhân học

Từ tháng 2/2012 - 4/2018: Phó Hiệu trưởng

Từ tháng 6/2016 đến nay: Giám đốc Trung tâm Phát triển Nông thôn - Seamaul
Undong

Từ tháng 4/2018 đến nay: Hiệu trưởng

Chức vụ hiện nay: Hiệu trưởng

Chức vụ cao nhất đã qua: Hiệu trưởng

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh

Địa chỉ cơ quan: 10-12 Đinh Tiên Hoàng, P. Bến Nghé, Q. 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại cơ quan: 028 3829 3828

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): *Không*

8. Đã nghỉ hưu từ tháng...năm: không

9. Trình độ đào tạo:

- **Được cấp bằng Đại học:** ngày 05 tháng 9 năm 1997; số văn bằng: 27347; ngành: Đông Phương học, chuyên ngành: Đông Nam Á học; Nơi cấp bằng ĐH: Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM, Việt Nam.

- **Được cấp bằng Thạc sĩ:** ngày 15 tháng 3 năm 2002; ngành: Nhân học; chuyên ngành: Nhân học văn hóa xã hội; Nơi cấp bằng ThS: Đại học Toronto, Canada.

- **Được cấp bằng Tiến sĩ:** ngày 05 tháng 12 năm 2012; số văn bằng: 00369/01 KH2/2005; ngành: Lịch sử; chuyên ngành: Dân tộc học; Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS:

Ngày 05/3/2018, ngành: Dân tộc học.

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Giáo sư tại HĐGS cơ sở:

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG TP.HCM.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành:

Sử học - Khảo cổ học - Dân tộc học.

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- *Nhân học/ Dân tộc học kinh tế; Sinh kế tộc người*

- *Nhân học sinh thái và môi trường*

- *Du lịch nông nghiệp - nông thôn*

- *Nhân học phát triển*

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn: **02** NCS bảo vệ thành công luận án TS (Hướng dẫn độc lập/chính: 02 NCS);

- Đã hướng dẫn: **19** HVCH bảo vệ thành công luận văn Thạc sĩ

- Đang hướng dẫn: **03** NCS (01 NCS đã bảo vệ cấp chuyên môn, 01 NCS đã hoàn thành 2 chuyên đề Tiến sĩ)

- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: **09** đề tài và **15** đề án, cấp:

+ Bộ KH&CN: **01** đề tài

+ Đề tài nhánh của Bộ Kế hoạch và Đầu tư: **01** đề tài

- + Đại học Quốc gia TP.HCM (Đề tài đặt hàng tương đương loại A): **01** đề tài
- + Đại học Quốc gia TP.HCM (loại B): **01** đề tài
- + Đại học Quốc gia TP.HCM (loại C): **01** đề tài
- + Đề tài cấp Trường (cấp cơ sở): **04** đề tài
- + Đề án cấp tỉnh, huyện: **15** đề án
- Đã công bố: **53** bài báo khoa học và **01** bài trên tạp chí quốc tế có uy tín đã xác nhận đăng, trong đó:
 - + **05** bài trên tạp chí quốc tế có uy tín (ISI/Scopus) (01 bài đăng trước PGS)
 - + **01** bài kỷ yếu trong cơ sở dữ liệu Scopus
 - + **40** bài trên tạp chí chuyên ngành quốc gia
 - + **04** bài trên tạp chí Quốc tế (03 bài đăng trước PGS)
 - + **02** bài đăng kỷ yếu Quốc tế
 - + **01** bài đăng kỷ yếu Quốc gia
 - + **01** bài trên tạp chí quốc tế có uy tín (ISI/Scopus, Q1) (đã xác nhận đăng)
- Số lượng sách đã xuất bản: **13** sách và **4** chương sách (02 chương sách quốc tế; 02 chương sách trong nước), thuộc nhà xuất bản có uy tín trong nước và quốc tế:
 - + **01** sách NXB Cambridge Scholars
 - + **08** sách NXB. ĐHQG-HCM (1 sách đồng chủ biên)
 - + **02** sách NXB Chính trị Quốc gia sự thật (đồng chủ biên)
 - + **01** sách NXB Khoa học Xã hội
 - + **01** sách NXB Tri thức (đồng dịch giả)
 - + **01** chương sách NXB Springer
 - + **01** chương sách NXB Asian Atsiu International
 - + **02** chương sách giáo trình NXB. ĐHQG-HCM

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Hàn Quốc:

Vì sự nghiệp Phát triển Nông nghiệp và nông thôn Việt Nam dựa trên tinh thần Saemaul, Hàn Quốc (Bằng khen do Thống đốc tỉnh Gyeongsangbuk, Hàn Quốc trao năm 2024).

- Chính phủ Việt Nam:

Đạt thành tích trong công tác, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc (Bằng khen do Thủ tướng chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trao theo Quyết định số: 720/QĐ-TTg ngày 13/6/2019).

- Bộ Giáo dục và Đào tạo:

- + Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hai năm liên tục từ năm học 2020-2021 đến năm học 2021-2022 (Bằng khen do Bộ Giáo dục và Đào tạo trao theo Quyết định số: 3685/QĐ-BGDĐT ngày 14 tháng 11 năm 2022).
- + Kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục đóng góp cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo (Do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo trao Quyết định số: 3624/QĐ-BGDĐT ngày 10/11/2022).
- + Đạt thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống dịch COVID-19 (Bằng khen do Bộ Giáo dục và Đào tạo trao theo Quyết định số: 1434/QĐ-BGDĐT ngày 01/6/2022).
- + Đạt thành tích xuất sắc tiêu biểu trong công tác từ năm học 2018-2019 đến năm học 2020-2021 (Bằng khen do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo trao theo Quyết định số: 326/QĐ-BGDĐT ngày 21/02/2022).
- + Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác từ năm học 2017-2018 đến năm học 2018-2019 (Bằng khen do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo trao theo Quyết định số: 461/QĐ-BGDĐT ngày 19/02/2020).
- + Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 3 năm liên tục từ năm học 2015-2016 đến năm học 2017-2018 (Bằng khen do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo trao theo Quyết định số: 5378/QĐ-BGDĐT ngày 14/12/2018).
- + Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác từ năm học 2015-2016 đến năm học 2016-2017 (Bằng khen do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo trao theo Quyết định số: 1613/QĐ-BGDĐT ngày 23/4/2018).

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn:

Đạt thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) giai đoạn 2018-2020 (Bằng khen do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn trao theo Quyết định số 1152/QĐ-BNN-TCCB ngày 19/3/2021).

- Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh:

- + Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ từ năm học 2015-2016 đến năm học 2017-2018 (Bằng khen do Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh trao theo Quyết định số: 1224/ QĐ-ĐHQG ngày 10/10/2018).
- + Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ từ năm học 2015-2016 đến năm học 2016-2017 (Bằng khen do Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh trao theo Quyết định số: 1388/ QĐ-ĐHQG ngày 07/12/2017).

- Thành phố Hồ Chí Minh:

- + Đạt thành tích xuất sắc trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2021-2022 (Bằng khen do Chủ tịch UBND Thành phố Hồ Chí Minh trao theo Quyết định số: 1612/ QĐ-UBND ngày 16/5/2022).

+ Đạt thành tích xuất sắc đạt danh hiệu “Phụ nữ tiêu biểu” cấp thành phố nhiệm kỳ 2016-2021 (Bằng khen do Chủ tịch UBND Thành phố Hồ Chí Minh trao theo Quyết định số: 274/QĐ-UBND ngày 19/01/2022).

+ Đạt thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Dân vận khéo” giai đoạn 2016-2020 góp phần tích cực trong phong trào thi đua của Thành phố (Bằng khen do Chủ tịch UBND Thành phố Hồ Chí Minh trao (Quyết định số: 3726/QĐ-UBND ngày 08/10/2020).

- Hội và Liên đoàn:

+ Kỷ niệm chương “Vì giai cấp nông dân Việt Nam” (Do Ban chấp hành Trung ương Hội nông dân Việt Nam trao tặng theo Quyết định số: 5885/QĐ-HNDTW ngày 16 tháng 9 năm 2022).

+ Đạt thành tích xuất sắc trong hoạt động hội và hội Nữ trí thức Việt Nam năm 2021 (Bằng khen do Hội Nữ trí thức Việt Nam trao theo Quyết định số: 169/QĐ-KT ngày 26/11/2021).

+ Đạt danh hiệu “Phụ nữ tiêu biểu” cấp thành phố nhiệm kỳ 2016-2021 (Bằng khen do Hội Nữ trí thức Việt Nam trao theo Quyết định số: 1414/QĐ-KT ngày 19/10/2021).

+ Kỷ niệm chương “Vì sự phát triển của phụ nữ Việt Nam” (Do Đoàn chủ tịch trung ương hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam trao theo Quyết định số: 5040/QĐ-DCT tháng 9 năm 2020).

+ Đạt thành tích xuất sắc trong hoạt động hội và hội Nữ trí thức Việt Nam năm 2019-2020 (Bằng khen do Hội Nữ trí thức Việt Nam trao theo Quyết định số: 14/QĐ-KT ngày 30/11/2020).

+ Đạt thành tích xuất sắc trong công tác chi hội và hội Nữ trí thức Việt Nam (Bằng khen do Hội Nữ trí thức Việt Nam trao theo Quyết định số: 94/QĐ-KT ngày 02/07/2019).

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): *không*

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Tôi đã và đang thực hiện tốt tiêu chuẩn và nhiệm vụ của Nhà giáo tại khoản 2 điều 61 Luật giáo dục. Từ năm 2018 đến 2023, tôi luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và luôn đạt các danh hiệu Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, Giảng viên giỏi, Chiến sĩ thi đua cấp đại học Quốc gia và cấp Bộ. Điều này được thể hiện qua các nhiệm vụ sau:

- Hoàn thành tốt các các nhiệm vụ đào tạo, bao gồm việc hoàn thành định mức giảng dạy, thiết kế các học phần chuyên ngành cho cả bậc đại học và sau đại học, đảm bảo tính phù hợp giữa nội dung, phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá.

- Hoàn thành việc hướng dẫn NCS và học viên thực hiện các đề tài luận án, luận văn đạt kết quả tốt.

- Hoàn thành tốt việc biên soạn các ấn phẩm sách, các nhiệm vụ khoa học (đề tài, dự án...) phục vụ đào tạo được xuất bản bởi các nhà xuất bản uy tín trong nước và quốc tế.
- Xây dựng và phát triển các chương trình đào tạo cho cả bậc đại học và sau đại học.
- Tham gia các nhóm nghiên cứu trong nước và quốc tế, công bố các ấn phẩm khoa học trên các tạp chí và hội thảo uy tín, và chủ trì tổ chức các hội thảo, tọa đàm khoa học.
- Có kinh nghiệm thực hiện các dự án phát triển cộng đồng, làm việc trực tiếp với cộng đồng địa phương, hiểu rõ nhu cầu và nguyện vọng của họ, tạo dựng niềm tin và hợp tác, đảm bảo dự án mang lại lợi ích thiết thực cho cộng đồng.
- Thường xuyên tham gia các hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực do các tổ chức uy tín trong và ngoài nước tổ chức.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 21 năm thâm niên giảng dạy và nghiên cứu.
- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2018-2019			02		81/89.1	60	141/149.1/40.5
2	2019-2020			03		70	90/117	160/187/40.5
3	2020-2021			03		55	45/58.5	100/113.5/40.5
03 năm học cuối								
4	2021-2022					60/63	60/78	120/141.5/40.5
5	2022-2023	02				75/80	135/153	210/233/40.5
6	2023-2024			01		70/75	150/178	220/262.5/40.5

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi

Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Học và bảo vệ luận văn Thạc sĩ tại **Canada**: năm 2000 đến năm 2002.

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: ...số bằng: ...; năm cấp: ...

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

Từ ngày 01/5/2008 đến ngày 30/4/2009 dự khóa học nâng cao năng lực chuyên môn của giảng viên Nhân học tại Đại học Toronto, Canada.

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS, HVCH đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn (từ.. đến..)	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH	Chính	Phụ			
Hướng dẫn NCS								
1	Danh Lùng	x		x		2017-2023	Trường Đại học KHXH&NV, ĐHQG TP.HCM	Ngày cấp bằng: 17/5/2023 Quyết định số: 484/QĐ-XHNV-

								QLĐT ngày 25/4/2023
2	Dương Đức Minh	x		x		2017-2023	Trường Đại học KHXH&NV, ĐHQG TP.HCM	Ngày cấp bằng: 26/9/2023 Quyết định số: 426/QĐ-XHNV-QLĐT ngày 07/9/2023
3	Bùi Thị Hoa	x		x		2017-2020	Trường Đại học KHXH&NV, ĐHQG-HCM	Đã xong phần biện luận, đang chờ bảo vệ cấp Trường
4	Châu Hoài Thái	x		x		2019-2022	Trường Đại học KHXH&NV, ĐHQG-HCM	Đã bảo vệ 2 chuyên đề
5	Phan Thanh Huyền	x		x		2022-2025	Trường Đại học KHXH&NV, ĐHQG-HCM	Đang thực hiện các chuyên đề

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận Phó giáo sư						
1	<i>Nhân học đại cương</i>	GT	ĐHQG-HCM 2008 ISBN:978-604-73-1923-7.	8	Tác giả	Chương 7 (215-250)	

2	<i>Environmental Change and Agricultural Sustainability in the Mekong Delta</i>	TK	Springer 2011	03	Tác giả	Chương 16 (271-287)	
3	<i>Viết các ghi chép điền dã Dân tộc học</i> (sách dịch)	TK	Tri thức 2014	02	Đồng tác giả	1-356	<i>Khoa Nhân học, (Đại học và Sau đại học), Trường Đại học KHXH&NV, ĐHQG TP.HCM</i>
4	<i>Tiếp tục tìm kiếm tương lai: chiến lược sinh kế của người lao động Việt Nam trở về từ Nhật Bản</i>	CK	ĐHQG- HCM 2015 ISBN: 978-604- 73-3317- 2.	02	Đồng tác giả	1-157	- <i>Viện Nghiên cứu văn hóa, Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam (tài liệu tham khảo phục vụ nghiên cứu và đào tạo).</i> - <i>Khoa Nhân học (Đại học và Sau đại học), Trường Đại học KHXH&NV, ĐHQG TP.HCM</i>
5	<i>Nhân học đại cương</i>	GT	ĐHQG- HCM (tái bản có chỉnh sửa) 2016 ISBN:97 8-604- 73-1923- 7.	8	Tác giả	Chương 4 (138-191) và chương 10 (388 – 415)	- <i>Khoa Nhân học</i> - <i>Khoa Công tác xã hội</i> - <i>Khoa Ngôn ngữ Pháp</i> - <i>Khoa Văn hóa học</i> - <i>Khoa Đô thị học</i> - <i>Khoa Lịch sử</i> - <i>Khoa Lưu trữ học</i> - <i>Khoa Việt Nam học (Đại học), Trường Đại học KHXH&NV, ĐHQG TP.HCM</i>
6	<i>Tri thức bản địa của các tộc người thiểu số ở Đông Nam Bộ trong tiến trình</i>	CK	Chính trị Quốc gia sự thật 2016	03	Đồng chủ biên	Biên soạn chương 2	- <i>Khoa văn hóa học,</i> - <i>Khoa Văn hóa dân tộc thiểu số Việt Nam</i> - <i>Khoa Bảo tàng học</i>

	<i>phát triển xã hội ở Việt Nam</i>		ISBN: 978-604-57-1952-7.			(109-187) và chương 3 (230-307)	(Đại học và Sau đại học), Trường Đại học Văn hóa TP.HCM - Khoa Nhân học - Khoa Văn hóa học (Đại học và Sau đại học), Trường Đại học KHXH&NV, ĐHQG TP.HCM
7	<i>Sinh kế của cư dân huyện Cần Giò TP.HCM: Sự tương tác giữa yếu tố chính sách, môi trường và thị trường</i>	TK	ĐHQG-HCM 2017 ISBN: 978-604-73-5088-9	01	Tác giả	1-140	- Viện Nghiên cứu văn hóa, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam (tài liệu tham khảo phục vụ nghiên cứu và đào tạo). - Khoa Nhân học, (Đại học và Sau đại học), Trường Đại học KHXH&NV, ĐHQG TP.HCM
II Sau khi được công nhận Phó giáo sư							
1	<i>Xây dựng nông thôn mới ở Đồng bằng sông Cửu Long qua việc thực hiện nhóm tiêu chí văn hóa – xã hội – môi trường và bài học kinh nghiệm từ Saemaul undong của Hàn Quốc</i>	TK	ĐHQG-HCM 2018 ISBN: 978-604-73-6165-6	01	Chủ biên	1-171	- Khoa Nhân học, (Đại học và Sau đại học), Trường Đại học KHXH&NV, ĐHQG TP.HCM
2	<i>Hoạt động thương hồ ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long: Truyền thống và biến đổi</i>	CK	Chính trị Quốc gia Sự thật 2018	03	Đồng chủ biên	15-62	- Khoa Văn hóa học - Khoa Văn hóa dân tộc thiểu số Việt Nam - Khoa Bảo tàng học (Đại học và Sau đại học), Trường Đại học

			ISBN: 978-604- 57-3983- 9				học Văn hóa TP.HCM - Khoa Nhân học - Khoa Văn hóa học (Đại học và Sau đại học), Trường Đại học KHXH&NV, ĐHQG TP.HCM
3	<i>Sinh kế và biến đổi văn hóa của người Khmer ở huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh</i>	CK	ĐHQG- HCM 2019 ISBN: 978-604- 73-6865- 5	03	Chủ biên	1-304	- Khoa Văn hóa học - Khoa Văn hóa dân tộc thiểu số Việt Nam - Khoa Bảo tàng học (Đại học và Sau đại học), Trường Đại học Văn hóa TP.HCM - Khoa Lịch sử (Đại học) <i>Lịch sử Việt Nam</i> (Sau đại học) Trường Đại học Đà Lạt. - Khoa Nhân học - Khoa Việt Nam học - Khoa Văn hóa học (Đại học và Sau đại học), Trường Đại học KHXH&NV, ĐHQG TP.HCM.
4	<i>Sinh kế tộc người trong bối cảnh Việt Nam đương đại</i>	TK	ĐHQG- HCM 2019 ISBN: 978-604- 73-1765- 5	10	Chủ biên	1-76, 96-158, 181-203, 220-275, 300-314, 350-397	- Khoa văn hóa học - Khoa Văn hóa dân tộc thiểu số Việt Nam - Khoa Bảo tàng học (Đại học và Sau đại học), Trường Đại học Văn hóa TP.HCM. - Khoa Lịch sử (Đại học)

							<ul style="list-style-type: none"> - Khoa Lịch sử Việt Nam (Sau đại học) Trường Đại học Đà Lạt. - Viện Nghiên cứu văn hóa, Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam (tài liệu tham khảo phục vụ nghiên cứu và đào tạo). - Khoa Nhân học - Khoa Việt Nam học - Khoa Văn hóa học (Đại học và Sau đại học), Trường Đại học KHXH&NV, ĐHQG TP. HCM
5	<i>Giáo trình Phong trào Saemaul của Hàn Quốc</i>	HD	<p>Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh ĐHQG-HCM 2020</p> <p>ISBN: 978-604-73-7528-8</p>	01	Biên soạn	1-182	<ul style="list-style-type: none"> - Khoa Lịch sử (Đại học), Lịch sử Việt Nam (Sau đại học) Trường Đại học Đà Lạt. - Trung tâm Khoa học Xã hội và Nhân văn, Trường Đại học Tây Nguyên (phục vụ cộng đồng). - Xã Tân Hội Trung, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (phục vụ cộng đồng). - Xã Tân Hội Trung, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (phục vụ cộng đồng). - Khoa Nhân học, (Đại học và Sau đại học), Trường Đại học

							KHXH&NV, ĐHQG TP.HCM.
6	<i>Giáo trình Phát triển nông thôn Việt Nam từ bài học kinh nghiệm của phong trào Saemaul</i>	HD	ĐHQG-HCM 2020 ISBN: 978-604-73-7529-5	01	Biên soạn	1-176	<ul style="list-style-type: none"> - Khoa Lịch sử (Đại học), <i>Lịch sử Việt Nam</i> (Sau đại học) Trường Đại học Đà Lạt. - Trung tâm Khoa học Xã hội và Nhân văn, Trường Đại học Tây Nguyên (phục vụ cộng đồng). - Xã Tân Hội Trung, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (phục vụ cộng đồng). - Xã Tân Hội Trung, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (phục vụ cộng đồng). - Khoa Nhân học, (Đại học và Sau đại học), Trường Đại học KHXH&NV, ĐHQG TP.HCM
7	<i>Farmers' Perspectives on Risks and Social Capital in the Mekong Delta: From Rice to Shrimp</i> (tái bản có cập nhật, bổ sung; GS.TS Oscar Saleminck viết	CK ^(*)	Cambridge Scholars 2022 ISBN (13): 978-1-5275-8150-0	01	Tác giả	1-203	<ul style="list-style-type: none"> - Khoa Văn hóa học - Khoa Văn hóa dân tộc thiểu số Việt Nam - Khoa Bảo tàng học (Đại học và Sau đại học), Trường Đại học Văn hóa TP.HCM. - Khoa Nhân học - Khoa Việt Nam học - Văn hóa học

(*) Sách chuyên khảo này là phiên bản tiếng Anh có cập nhật, bổ sung từ quyển sách "*Từ lúa sang tôm: Hành vi giảm thiểu rủi ro và khai thác vốn xã hội của cư dân vùng đồng bằng sông Cửu Long*", do Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh xuất bản năm 2014. ISBN: 978-604-73-2455-2

	giới thiệu (review))						- Khoa Xã hội học, (Đại học và Sau đại học), Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia TP.HCM
8	<i>Giáo trình Nhân học kinh tế</i>	GT	Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh 2023 ISBN: 978-604- 479-031- 2	01	Tác giả	1-271	- Khoa Nhân học (Đại học và Sau đại học), Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội - Trung tâm Thư viện và Tri thức Số, Đại học Quốc gia Hà Nội, (Đại học và Sau đại học). - Khoa Lịch sử (Đại học), <i>Lịch sử Việt Nam</i> (Sau đại học) Trường Đại học Đà Lạt. - Khoa Nhân học - Khoa Xã hội học, (Đại học và Sau đại học), Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia TP.HCM
9	<i>Vietnamese Culture from the Perspective of Anthropology</i>	TK	<i>Asian Atsiu Internatio nal</i> 2024 ISBN: 978-626- 95728-8- 5	03	Tác giả	Chương 9 (215-244)	

10	<i>Tôn giáo và kinh tế ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long: Sự tương tác và các giá trị cho phát triển bền vững</i>	CK	Khoa học Xã hội 2024 ISBN: 978-604-308-981-3	01	Tác giả	1-268	- Khoa Nhân học - Khoa Việt Nam học (Đại học và Sau đại học), Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia TP.HCM
----	--	----	--	----	---------	-------	---

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS: [1,2,3,4,5,6,7,8,9,10].

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/ Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận PGS				
1	<i>Biên dịch sách “Viết các ghi chép dân tộc học”</i>	CN	Cấp cơ sở	2010-2011	Thời gian nghiệm thu: 04/5/2011 Kết quả: <i>Tốt</i>
2	<i>Kinh tế hộ gia đình nông dân ở Đồng bằng sông Cửu Long: nghiên cứu trường hợp nông dân trồng lúa ở huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang</i>	CN	Mã số: T2014-14 Cấp cơ sở	2014-2015	Thời gian nghiệm thu: 20/5/2015 Kết quả: <i>Xuất sắc</i>
3	<i>Hoạt động sinh kế của cư dân huyện Cần Giò, thành phố Hồ Chí Minh</i>	CN	Mã số: T2016-10 Cấp cơ sở	2016-2017	Thời gian nghiệm thu: 11/01//2017 Kết quả:

					<i>Xuất sắc</i>
4	<i>Sinh kế của người Khơ-me ở Đồng bằng sông Cửu Long trong bối cảnh phát triển hiện nay</i>	CN	C2016-18B-07 Cấp ĐHQG (loại C)	2016-2017	Thời gian nghiệm thu: 31/10/2017 Kết quả: <i>Tốt</i>
5	<i>Hoạt động thương hồ ở Đồng bằng sông Cửu Long: truyền thống và biến đổi</i>	TK	Mã số: IV1.1-2001.09 - Bộ KH&CN (NAFOSTED)	8/2012-5/2014	Thời gian nghiệm thu: 08/8/2015 Kết quả: <i>Tốt</i>
6	<i>Tri thức bản địa của các tộc người thiểu số ở Đông Nam Bộ trong tiến trình phát triển xã hội tộc người</i>	TK	Mã số: B2012-18b-01TĐ Cấp ĐHQG (loại B)	4/2012 – 4/2014	Thời gian nghiệm thu: 13/11/2014 Kết quả: <i>Khá</i>
II	Sau khi được công nhận PGS				
Đề tài nghiên cứu khoa học					
1	<i>Việc thực hiện nhóm tiêu chí văn hóa – xã hội – môi trường trong chương trình xây dựng nông thôn mới ở tỉnh An Giang, Hậu Giang, Bến Tre: Thực trạng và hướng phát triển</i>	CN	Mã số: T2018-15 Cấp cơ sở	2018-2019	Thời gian nghiệm thu: 17/7/2018 Kết quả: <i>Xuất sắc</i>
2	<i>Xây dựng sản phẩm du lịch cho tỉnh Đắk Nông theo định hướng liên kết vùng</i>	CN	Mã số: B2018-18B-04 Cấp ĐHQG (loại B)	2018-2020	Thời gian nghiệm thu: 03/8/2020 Kết quả: <i>Tốt</i>
3	<i>Nhiệm vụ 8: Đánh giá việc thực hiện các mục tiêu phát triển các ngành nông nghiệp, bao gồm cả mục tiêu cơ cấu lại các ngành nông nghiệp (gồm cả nông, lâm nghiệp và thủy sản) thời kỳ 2011-2020 và phương hướng, mục tiêu phát triển nông nghiệp thời kỳ 2021-2030</i>	CN	HĐ số 28/HĐGNV-TBTKTXH, ngày 8/9/2019 Bộ Kế hoạch và Đầu tư	2019-2020	Thời gian nghiệm thu: 29/5/2020 Kết quả: <i>Đạt</i>

	<i>và kế hoạch 5 năm 2021-2025”</i>				
4	<i>Phát triển chuỗi giá trị du lịch nông nghiệp tại Đồng bằng sông Cửu Long trong bối cảnh mới</i>	CN	Mã số: KX.01.52/16-20 Bộ Khoa học và Công nghệ	2019-2021	Thời gian nghiệm thu: 26/02/2021 Kết quả: <i>Đạt</i>
5	<i>Đổi mới công tác chính trị tư tưởng trong các cơ sở giáo dục đại học: nghiên cứu trường hợp Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh</i>	CN	Mã số: ĐH 2022-18b-01 Cấp ĐHQG-HCM (đề tài đặt hàng tương đương loại A)	2022-2024	Thời gian nghiệm thu: 14/6/2024 Kết quả: <i>Tốt</i>
6	<i>Nghiên cứu phát triển mô hình du lịch nông nghiệp công nghệ cao trên địa bàn huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương gắn với xây dựng nông thôn mới nâng cao theo định hướng phát triển làng thông minh</i>	CN	Mã số: 14/HĐ-SKH-CN ngày 01 tháng 6 năm 2022 Sở KH&CN tỉnh Bình Dương	2022-2024	Thời gian nghiệm thu cấp cơ sở: 11/6/2024 Kết quả: <i>Xuất sắc</i>
Dự án/Đề án các cấp					
1	<i>Đề án Mỗi xã một sản phẩm tỉnh Long An giai đoạn 2018 - 2020, định hướng đến năm 2030</i>	CN	Số 04/HĐ-TTPTNTSU, ngày 18/12/2018 Đề án cấp tỉnh	12/2018-12/2018	Thời gian nghiệm thu: 28/12/2018 Kết quả: <i>Đạt</i>
2	<i>Dự án Xây dựng giá trị tăng thêm cho các sản phẩm nông nghiệp của huyện Tân Đức giai đoạn 2018-2020</i>	CN	HĐ số: 3/HĐTV, ngày 19/5/2019 Đề án cấp huyện	5/2019-12/2019	Thời gian nghiệm thu: 18/12/2019 Kết quả: <i>Đạt</i>
3	<i>Dự án Truyền thống “Già cậy con” và Luật người cao tuổi: Rào cản và khuyến nghị tư pháp qua nghiên cứu thực trạng thực hiện Luật người cao tuổi tại tỉnh Đồng Tháp”. Dự án do Quỹ sáng kiến tư pháp</i>	CN	Công văn số 1884/BTP-HTQT ngày 24 tháng 5 năm 2019 của Bộ Tư pháp	06/2019 - 10/2020	Thời gian nghiệm thu: 31/10/2020 Kết quả: <i>Đạt</i>

	(JIFF), một hợp phần của dự án ODA Tăng cường pháp luật và tư pháp tại Việt Nam – EU JULE, của Liên minh Châu Âu tài trợ, Bộ Tư Pháp là cơ quan đối tác ở Việt Nam		Dự án tài trợ quốc tế.		
4	Đề án Làng Văn hoá du lịch Chợ Lách giai đoạn 2020 - 2021 và định hướng đến 2025	CN	HĐ số: 16/2019/HĐTV, ngày 24/6/2019 Đề án cấp tỉnh	6/2019- 4/2020	Thời gian nghiệm thu: 06/4/2020 Kết quả: Đạt
5	Gói thầu số 02: Tổ chức đánh giá, thi cấp huyện, hỗ trợ xúc tiến thương mại, xây dựng cảm nang sản phẩm OCOP và sơ kết OCOP thuộc Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) năm 2020 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận	CN	HĐ số: 02-OCCOP/HĐ, ngày 03/8/2020 Đề án cấp tỉnh	8/2020- 12/2020	Thời gian nghiệm thu: 29/12/2020 Kết quả: Đạt
6	Gói thầu số 03: Tổ chức đánh giá, thi cấp tỉnh và đưa sản phẩm OCOP Ninh Thuận (đạt từ 3-5 sao) tham gia đánh giá và công nhận sản phẩm OCOP cấp Quốc gia thuộc Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) năm 2020 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận	CN	HĐ số: 03-OCCOP/HĐ, ngày 03/8/2020 Đề án cấp tỉnh	8/2020- 12/2020	Thời gian nghiệm thu: 29/12/2020 Kết quả: Đạt
7	Tư vấn Đề án Phát triển du lịch huyện Bình Đại giai đoạn 2020-2030	CN	HĐ số: 27/PTNTSU- HĐTV, ngày 20/8/2020 Dự án cấp tỉnh	8/2020- 12/2020	Thời gian nghiệm thu: 12/2020 Kết quả: Đạt
8	Gói thầu tư vấn: Xây dựng mô hình phát triển sản phẩm trải nghiệm du lịch cộng đồng tại đảo Lớn,	CN	HĐ số: 35/PTNTSU- HĐTV, ngày 04/11/2020 Đề án cấp tỉnh	11/2020- 12/2020	Thời gian nghiệm thu: 24/12/2020 Kết quả: Đạt

	<i>huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi</i>				
9	<i>Gói thầu tư vấn thực hiện Đề án Phát triển du lịch nông nghiệp gắn với Chương trình OCOP trên địa bàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030</i>	CN	HĐ số: 02/2021/HĐTV-SDL, ngày 01/10/2021 Dự án cấp tỉnh	10/2021-12/2021	Thời gian nghiệm thu: 12/2021 Kết quả: Đạt
10	<i>Xây dựng tài liệu tập huấn về cơ chế quản lý cộng đồng với điểm du lịch cộng đồng</i>	CN	HĐ số 94/2021/HĐ, ngày 29/11/2021 Văn Phòng điều phối chương trình MTQG về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020	11/2021-12/2021	Thời gian nghiệm thu: 31/12/2021 Kết quả: Đạt
11	<i>Tư vấn thực hiện kế hoạch triển khai xây dựng mô hình “Một ngày làm nông dân đất đảo-Kỳ bí đảo núi lửa Lý Sơn” tại đảo lớn, huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi</i>	CN	HĐ số: 57/PTNTSU-HĐTV Dự án cấp tỉnh	3/2022-10/2022	Thời gian nghiệm thu: 10/2022 Kết quả: Đạt
12	<i>Xây dựng Làng văn hóa du lịch Vĩnh Hy, huyện Ninh Hải</i>	CN	HĐ số: 65/PTNT-SU-HĐTV Dự án cấp tỉnh	11/2022 - 11/2022	Thời gian nghiệm thu: 31/11/2022 Kết quả: Đạt
13	<i>Mô hình hợp tác phát triển các sản phẩm từ cây thốt nốt tại huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang</i>	CN	HĐ số: 10/HĐKT-VPQGGN ngày 26/5/2023 Dự án cấp Bộ	5/2023 – 12/2023	Thời gian nghiệm thu: 29/12/2023 Kết quả: Đạt
14	<i>Tư vấn chuẩn hóa hồ sơ tham gia đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp huyện trên địa bàn thành phố Phan Rang - Tháp Chàm năm 2023</i>	CN	HĐ số: 195/HĐ-PKT Dự án cấp huyện	6/2023-11/2023	Thời gian nghiệm thu: 22/11/2023 Kết quả: Đạt

15	<i>Tư vấn xây dựng bộ công cụ chuẩn hóa quy trình, tiêu chuẩn sản phẩm OCOP và tổ chức Hội đồng đánh giá sản phẩm OCOP huyện Ninh Hải năm 2023</i>	CN	Số: 01/ HĐ- PNNPTNT Dự án cấp huyện	8/2023- 11/2023	Thời gian nghiệm thu: 20/11/2023 Kết quả: Đạt
----	--	----	---	--------------------	--

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn) (*)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS							
1	Nghề dệt truyền thống của người Chăm Việt Nam trước ngưỡng cửa thế kỷ 21	01	x	<i>Tạp chí Phát triển Khoa học Công nghệ</i> Khoa học Xã hội & Nhân văn			Tập 2, số 10, Tr. 51-59	1999
2	The Impacts of Market Economy on Social Relations: A Perspective from Household Pottery Production in Lai Thieu, Binh Duong	01	x	<i>Humaniora</i> ISSN: 0852-0801		01	Vol. 18, no.2, PP. 178-190	2006

(*) Ghi chú: Xem trích dẫn trên google scholar:
<https://scholar.google.com.vn/citations?user=WyLx1BsAAAAJ&hl=vi&oi=ao>

	Province, south of Vietnam							
3	Tính duy lý của nông dân đồng bằng sông Cửu Long trong quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp	01	X	<i>Tạp chí Dân tộc học</i> ISSN:0866- 7632			Số 1(163) Tr. 25- 32	2010
4	Việc làm của cư dân nông thôn vùng đồng bằng sông Cửu Long và mối quan hệ với đô thị trong quá trình chuyển dịch từ trồng lúa sang nuôi tôm	01	X	<i>Tạp chí Phát triển khoa học & công nghệ</i> Khoa học Xã hội & Nhân văn (Nhân học) ISSN: 1859- 0128		02	Tập 14, số X3, Tr.55- 64.	2011
5	Social and ecological challenges of market- oriented shrimp farming in Vietnam	01	X	<i>SpringerPlus</i> ISSN: 2193- 1801 https://doi.o rg/10.1186/2 193-1801-2- 675	Scopus (Q3), H-index 83 (Coverage 2012- 2017)	73	2(1):675 pp.2-10	2013
6	Bất ổn sinh kế và di cư lao động của người Khmer ở Đồng bằng sông Cửu Long	01		<i>Tạp chí Dân tộc học</i> ISSN:0866- 7632		08	Số 4 (182). Tr.11- 21.	2013

7	Tri thức bản địa: các hướng tiếp cận nghiên cứu	01	X	<i>Tạp chí Khoa học Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh</i> (Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ) ISSN:1859-0136			Số 11 (183) Tr 72-79.	2013
8	Sinh kế của các tộc người thuộc nhóm ngôn ngữ Môn – Khmer ở Bình Phước trong bối cảnh phát triển hiện nay	01	x	<i>Tạp chí Phát triển khoa học & công nghệ</i> Khoa học Xã hội & Nhân văn ISSN:1859-0128		02	Vol. 17, No. X2, Tr. 38-51	2014
9	Ý nghĩa của tôn giáo trong bối cảnh xã hội Nam bộ hiện nay (nghiên cứu trường hợp thờ cúng Bà Chúa Xứ)	02	x	<i>Tạp chí Nghiên cứu Tôn giáo</i> ISSN:1859-0403			Số 10 (136). Tr. 45-54	2014
10	Changing Approach to Indigenous Knowledge and Its Relationship with Scientific Knowledge	01	x	<i>Humaniora</i> ISSN: 0852-0801		01	Vol.27, No. 2 pp. 186-194.	2015
11	Vấn đề sản xuất bền vững lúa gạo ở Đồng bằng	01	x	<i>Tạp chí Khoa học Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh</i>			Số 2 (198). Tr. 24-31	2015

	sông Cửu Long			(Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ) ISSN:1859-0136				
12	Phong tục chia đất của người Chăm trong bối cảnh bình đẳng giới hiện nay	01	x	<i>Tạp chí Dân tộc học</i> (Số chuyên đề: Dân tộc học/Nhân học vùng Nam bộ) ISSN:0866-7632			Số 3 (191) Tr.19-27	2015
13	Hoạt động nhập thế của Phật giáo Nam tông của người Khmer tại Thành phố Hồ Chí Minh	01	x	<i>Tạp Chí Nghiên cứu Tôn giáo</i> ISSN:1859-0403		01	Số 6 (144), Tr. 64-73	2015
14	Thuyết sinh thái văn hóa và nghiên cứu văn hóa ở Việt Nam	01	x	<i>Tạp chí Khoa học Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh</i> (Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ) ISSN:1859-0136		02	Số 6 (214) Tr.57-73	2016
15	Đặc điểm sản xuất thị trường của hộ nông dân vùng Đồng bằng sông Cửu Long	01	x	<i>Tạp chí Phát triển khoa học & công nghệ</i> Khoa học Xã hội & Nhân văn			Tập 19, số X2. Tr.19-31.	2016

				ISSN: 1859-0128				
16	Các dạng thức sinh kế của cư dân huyện Cần Giò, thành phố Hồ Chí Minh: sự tương tác của yếu tố chính sách, thị trường và môi trường	01	x	<i>Tạp chí Phát triển khoa học & công nghệ</i> Khoa học Xã hội & Nhân văn ISSN: 1859-0128		02	Tập 19, số X3. Tr.95-112.	2016
17	Hội nhập quốc tế và tính địa phương trong giảng dạy Nhân học kinh tế ở Đại học Quốc gia TP. HCM. Trong sách "Nhân học ở Việt Nam: Một số vấn đề lịch sử, nghiên cứu và đào tạo	01	x	<i>Kỷ yếu Hội thảo Quốc tế.</i> NXB Tri thức. ISSN: 978-604-943-412-9			Tr.43-55	2016
18	Vấn đề tiếp cận các chính sách Nhà nước của người Khmer (Nghiên cứu tại huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh)	01	x	<i>Tạp chí Khoa học Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh</i> (Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ) ISSN: 1859-0136			Số 3 (223) Tr. 55-68.	2017

19	Từ sinh kế sinh tồn sang kinh tế thị trường: Hiện trạng và thách thức của một số tộc người thiểu số ở Tây Nguyên	02	x	<i>Tạp chí Khoa học xã hội và Nhân văn</i> (Trường Đại học KHXH&NV, ĐHQG-Hà Nội) ISSN: 2354-1172			Tập 3. Số 4. Tr.416-429.	2017
20	Giao lưu và cổ kết cộng đồng trong nghi lễ cúng đình ở xã Tân Chánh, huyện Cần Đức, tỉnh Long An	01	x	<i>Tạp chí Nghiên cứu Tôn giáo.</i> ISSN:1859-0403			Số 7 (163). Tr.88-101.	2017
21	Trường phái "Văn hóa và tính cách", và các gợi mở cho vấn đề giáo dục giới trẻ ở Việt Nam	01	x	<i>Tạp chí Phát triển khoa học & công nghệ</i> Khoa học Xã hội & Nhân văn ISSN: 1859-0128 (2588-1043)			Vol 20. No. X3. Tr. 26-33.	2017
22	Unstable Livelihood, Irregular Migration and Human Security of Khmer People in the Mekong Delta of Vietnam	01	x	건지인문학 제19집 (Tạp chí Nhân văn học – Đại học Quốc gia Chonbuk, Hàn Quốc) ISSN: 2092-7517			Số 6, Tr. 369-402	2017

II		Sau khi được công nhận PGS						
1	Tính năng động trong sinh kế của người Khơ-me tại huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh hiện nay	01	x	<i>Tạp chí Dân tộc học</i> ISSN: 0866-7632			Số 3 (207) Tr.3-12	2018
2	Nguồn lực để phát triển du lịch ở tỉnh An Giang, cơ sở lý luận và một số giải pháp	02		<i>Tạp chí Khoa học Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh</i> (Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ) ISSN: 1859-0136			Số 4 (236). Tr.10-20	2018
3	Phát huy giá trị văn hóa nông thôn Việt Nam từ bài học Saemaul Undong của Hàn Quốc: Khi văn hóa trở thành sức mạnh vật chất	01	x	<i>Tạp chí Nghiên cứu Đông Bắc Á</i> ISSN: 2354-077X			Số 6 (208). Tr.29-37	2018
4	Ứng phó với rủi ro trong sản xuất theo định hướng thị trường của tộc người Dao ở Thái Nguyên và người Thái ở Sơn La khi “Nhà nước và	01	x	<i>Tạp chí Dân tộc học</i> ISSN: 0866-6732			Số 2 (212). Tr.33-42	2019

	nhân dân cùng làm							
5	Xây dựng sản phẩm du lịch Đắc Nông theo hướng liên kết vùng	01	x	<p><i>Tạp chí Phát triển khoa học & công nghệ</i></p> <p>Khoa học Xã hội & Nhân văn</p> <p>ISSN: 1859-0128 (2588-1043)</p> <p>DOI : 10.32508/stdjssh.v3i3.527</p>		01	Số 3 (3). Tr.162-172	2019
6	Tiếp cận Phật giáo trong xây dựng nền tảng đạo đức học đường	02	x	<p><i>Tạp chí Phát triển khoa học & công nghệ</i></p> <p>Khoa học Xã hội & Nhân văn</p> <p>ISSN: 1859-0128 (2588-1043)</p> <p>DOI : 0.32508/stdjssh.v3i2.513</p>			Số 3 (2), Tr.72-78.	2019
7	Tri thức địa phương trong quản lý nguồn nước của các dân tộc ít người ở Đông Nam Bộ-Việt Nam	02	x	<p><i>Tạp chí Khoa học xã hội và Nhân văn</i></p> <p>(Trường Đại học KHXH&NV , ĐHQG-Hà Nội)</p> <p>ISSN: 2354-1172</p>		01	Tập 5, số 3, Tr.282-291.	2019

8	Collaboration in Agrotourism Development : The Role of Local Government in Yeongdong County, Chungcheong buk Province, Korea	02	x	<p><i>Journal of People, Plants, and Environment</i></p> <p>ISSN: 25087673, 25087681</p> <p>DOI: 10.11628/ks ppe.2020.23. 6.589</p>	Scopus (IF: 0,38, Q4), (hiện nay: Q2)	04	Vol. 23, No. 6, Pp.589-602	2020
9	Phú quý sinh lễ nghĩa: Sinh kế và biến đổi văn hóa của người Khơ-me ở huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh	01	x	<p><i>Tạp chí Dân tộc học</i></p> <p>ISSN: 0866-6732</p>			Số 2 (218). Tr.39-46.	2020
10	Du lịch nông nghiệp – Từ kinh nghiệm ở một số quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới đến sự phát triển tại huyện Yeongdong, tỉnh Chungcheong buk, Hàn Quốc	03	x	<p><i>Tạp chí Phát triển khoa học & công nghệ</i></p> <p>Khoa học Xã hội & Nhân văn</p> <p>ISSN: 1859-0128 (2588-1043)</p> <p>DOI: https://doi.org/10.32508/stdjssh.v4i2.553</p>		01	Số 4(2). Tr.365-375.	2020
11	Tiếp cận chuỗi giá trị trong nghiên cứu phát triển du lịch	02	x	<p><i>Tạp chí Phát triển khoa học & công nghệ</i></p>		01	4(3):408-416	2020

				Khoa học Xã hội & Nhân văn ISSN: 1859- 0128 (2588-1043) DOI :10.32508/st djssh.v4i3.5 62				
12	Back to Nature-Based Agriculture: Green Livelihoods Are Taking Root in the Mekong River Delta	02	x	<i>Journal of People, Plants, and Environment</i> ISSN: 25087673, 25087681 DOI: https://doi.org/10.11628/ksppe.2021.24.6.551	Scopus (IF: 0,38, Q4), (hiện nay: Q.2)	08	24 (6) pp. 551- 561.	2021
13	Continuity and transformatio n of rural communal temples in Vietnam: A case study of Tân Chánh village, Long An province	02	x	<i>International Journal of Asia Pacific Studies</i> ISSN: 18236243 DOI: https://doi.org/10.21315/ijaps2021.17.2.10	Scopus (IF: 0,16, Q.2)	03	Vol. 17, No. 2, pp. 249- 282.	2021
14	Central Place Theory and the Emergence of Floating Markets in the Mekong	01	x	<i>Research in World Economy, Special Issue.</i> ISSN: 19233981, 1923399X	Scopus (IF: 0,16, Q.4) (Coverag e: 2018- 2021)	02	Vol. 12, No. 1. pp. 314- 330.	2021

	Delta of Vietnam			https://doi.org/10.5430/rwe.v12n1p314				
15	Du lịch nông nghiệp ở Đồng bằng sông Cửu Long – Điểm mạnh, hạn chế và giải pháp phát triển	03	x	<i>Tạp chí Thông tin khoa học lý luận chính trị</i> ISSN: 2354-1040			Số 8 (78). Tr.48-55.	2021
16	Phát triển du lịch nông nghiệp tại Đồng bằng sông Cửu Long – Góc nhìn từ doanh nghiệp và cộng đồng địa phương	03	x	<i>Tạp chí Khoa học Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh</i> (Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ) ISSN: 1859-0136			Số 9 (277). Tr.30-44	2021
17	Tourist's Profile of Agritourism in The Mekong Delta	02		<i>Research Synergy Foundation.</i> ISSN: 2722-2152 DOI: https://doi.org/10.31098/tsdr.v3i2.75			Vo. 3, No. 2, pp. 9-25	2022
18	Sự hài lòng của du khách đối với hoạt động du lịch nông nghiệp tại Đồng bằng sông Cửu Long	03	x	<i>Tạp chí Khoa học xã hội và Nhân văn</i> (Trường Đại học KHXH&NV, ĐHQG-Hà Nội)			Tập 8, số 3, Tr.322-335	2022

				ISSN: 2354-1172				
19	Hoạt động cung cấp sản phẩm dịch vụ du lịch nông nghiệp của doanh nghiệp và cộng đồng địa phương tại Đồng bằng sông Cửu Long	03	x	<i>Tạp chí khoa học Đại học Sài Gòn.</i> ISSN: 1859-3208			Số 84, Tr.15-29.	2022
20	Phát triển nông nghiệp công nghệ cao theo hướng kinh tế tuần hoàn đa chức năng ở huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương	02	x	Kỷ yếu Hội thảo khoa học Quốc gia: <i>Thúc đẩy chuyển đổi số, kinh tế tuần hoàn và kinh tế xanh hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.</i> NXB ĐHQGHN. ISBN: 978-604-9993-14-5			Tr.195-203	2022
21	Render Unto Caesar: The Interaction between Religion and Economy in the Economic Activities of Catholics in the Mekong Delta	01	x	<i>International Journal of Asia Pacific Studies.</i> ISSN: 18236243 DOI: https://doi.org/10.21315/ijaps2023.19.1.6	Scopus (IF: 0,16, Q.2)		Vol. 19, No. 1, pp. 125-144	2023

22	Maritime security or economic growth: The choice of stakeholders in coastal tourism development in Binh Dai district, Ben Tre province, Vietnam	02	x	IOP Conference Series: <i>Earth and Environmental Science</i> ISSN: 17551307, 17551315 DOI: 10.1088/1755-1315/1247/1/012005	Scopus, H-index 48		Vo. 1247 pp. 1-12	2023
23	Ảnh hưởng của giá trị chánh nghiệp đến thực hành nghề và chia sẻ lợi ích kinh tế với cộng đồng xã hội của tín đồ Phật giáo ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long	03	x	<i>Tạp chí Khoa học xã hội Việt Nam.</i> ISSN: 1605-2811 DOI: 10.56794/KHXHVN.1 (181)			Số 1. Tr. 21-31.	2023
24	Xây dựng và phát huy giá trị không gian văn hóa Hồ Chí Minh tại Thành phố Hồ Chí Minh	01	x	<i>Tạp chí Cộng sản</i> ISSN: 2734-9071			Số 1.017, Tr. 63-69	2023
25	Hình mẫu nhân vật nữ giới của phim truyền hình trong mối liên hệ với chiến lược chủ thể hoá: nghiên cứu trường hợp	02	x	<i>Tạp chí Khoa học xã hội và Nhân văn</i> (Trường Đại học KHXH&NV, ĐHQG-Hà Nội)			Tập 9, Số 4, Tr. 470-480	2023

	bộ phim "Sống chung với mẹ chồng"			ISSN: 2354- 1172				
26	Du lịch nông nghiệp công nghệ cao: Mô hình mới cho phát triển du lịch của huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương	02	x	Kỷ yếu Hội thảo khoa học Quốc tế <i>Phát triển bền vững ngành du lịch Nam Bộ trong bối cảnh mới.</i> NXB Lao động, Hà Nội. ISBN: 978- 604-480-114- 8			Tr.113- 123	2023
27	Du lịch nông nghiệp công nghệ cao kết hợp kinh tế tuần hoàn theo định hướng làng thông minh: Mô hình mới về phát triển kinh tế nông nghiệp tại Bình Dương trong bối cảnh hiện nay	02	x	<i>Tạp chí Khoa học Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh</i> (Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ) ISSN: 1859- 0136			Số 2 (308), Tr.31-43	2024
28	Thực trạng giảng dạy các môn lý luận chính trị ở bậc đại học dưới góc nhìn của sinh viên	01	x	<i>Tạp chí Khoa học Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh</i> (Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ)			Số 2 (309), Tr.41- 50.	2024

				ISSN: 1859-0136				
29	Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức đối với sinh viên Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh trong giai đoạn mới	01	x	<i>Tạp chí Lịch sử Đảng</i> ISSN: 2815-6013			Tạp chí điện tử	2024
30	Công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho sinh viên trong hệ thống Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh trong bối cảnh hiện nay: Thực trạng và một số giải pháp trọng tâm	01	x	<i>Tạp chí Phát triển khoa học & công nghệ</i> Khoa học Xã hội & Nhân văn ISSN: 1859-0128 (2588-1043) DOI: https://doi.org/10.32508/stdjss.h.v8i1.982			Số 8(2), Tr. 2296-2312	2024
31	Nhận thức của viên chức, người lao động về công tác chính trị tư tưởng tại Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	03	x	<i>Tạp chí Phát triển khoa học & công nghệ</i> Khoa học Xã hội & Nhân văn ISSN: 1859-0128 (2588-1043) DOI: https://doi.org/10.32508/stdjss.h.v8i2.986			Số 8(2), Tr. 2414-2422	2024

32	Shaping practices of righteous livelihoods and charitable donations: The role of social mechanisms in the Hòa Hảo Buddhist community in Vietnam	02	x	<i>Journal of Contemporary Religion.</i>	Scopus (Q1), H-index 36	Đã phản biện và được cấp giấy xác nhận đăng trong năm 2024	2024
----	---	----	---	--	-------------------------	--	------

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau PGS: **04 và 01 bài có giấy xác nhận đăng**. Số thứ tự bài viết là: **8, 12, 13, 21** và **33** là bài có giấy xác nhận đăng.

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Xây dựng chương trình đào tạo ngành <i>Kinh doanh thương mại Hàn Quốc</i> (trình độ đại học)	Chủ trì xây dựng chương trình	Quyết định số 601/QĐ-XHNV-ĐT, ngày 14/4/2024	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia TP. HCM	Quyết định số 629/QĐ-ĐHQG, ngày 14/06/2024, về việc đồng ý giao Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn phối hợp với Trường Đại học Kinh tế - Luật đào tạo thí điểm trình độ đại học ngành Kinh doanh thương mại Hàn Quốc	Xây dựng ngành
2	Mở ngành <i>Quốc tế học</i>	Chủ trì xây dựng	Quyết định số 421/QĐ-	Trường Đại học Khoa học Xã hội	Quyết định số 862/QĐ-XHNV-QLĐT, ngày	Xây dựng ngành

	(trình độ đại học)	chương trình	XHNV-ĐT, ngày 09/9/2022	và Nhân văn, Đại học Quốc gia TP. HCM	28/5/2024, về việc ban hành Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quốc tế học, Trường ĐH KHXH&NV, ĐHQG-HCM	
3	Xây dựng chương trình đào tạo ngành <i>Nghệ thuật học</i> (trình độ đại học)	Chủ trì xây dựng chương trình	Quyết định số 432/QĐ-XHNV-ĐT, ngày 09/9/2022	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia TP. HCM	Quyết định số 669/QĐ-ĐHQG, ngày 19/06/2024, về việc cho phép Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn đào tạo thí điểm trình độ đại học ngành Nghệ thuật học	Xây dựng ngành
4	Chủ trì đào tạo ngành <i>Địa lý</i> (Trình độ thạc sĩ)	<i>Chủ trì</i> ngành Địa lý	Quyết định số 667/QĐ-XHNV-TCCB, ngày 10/8/2021	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia TP. HCM	Quyết định số 1052/QĐ-XHNV-SĐH, ngày 07/9/2022, về việc ban hành Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ (rà soát, cập nhật) ngành Địa lý	Chủ trì ngành
5	Xây dựng chương trình đào tạo ngành <i>Nhân học</i> (Trình độ tiến sĩ)	<i>Chủ trì</i> xây dựng chương trình	Quyết định số 960-1/QĐ-XHNV-SĐH, ngày 09/11/2020	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia TP. HCM	Quyết định số 1012-1/QĐ-XHNV-SĐH, ngày 20/12/2021, về việc ban hành Chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ ngành Nhân học	Xây dựng ngành
6	Xây dựng chương trình đào tạo ngành <i>Du lịch</i> (Trình độ thạc sĩ)	<i>Chủ trì</i> xây dựng chương trình	Quyết định số 856-1./QĐ-XHNV-SĐH, ngày 22/10/2020	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia TP. HCM	Quyết định số 1012-2/QĐ-XHNV-SĐH, ngày 20/12/2021, về việc ban hành Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Du lịch	Xây dựng ngành

7	Hội đồng tư vấn <i>Khôi ngành Khoa học xã hội và hành vi các trình của giáo dục đại học</i>	Chủ tịch Hội đồng, kiêm Trưởng Ban tư vấn chuyên môn	Quyết định số 3829/QĐ-BGDĐT, ngày 14/11/2023	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia TP. HCM	Kế hoạch triển khai và phân công nhiệm vụ xây dựng chuẩn chương trình đào tạo trình độ đại học khối ngành khoa học hành vi	Xây dựng và phát triển ngành
8	Đề án đào tạo ngành <i>khó tuyển tại Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM</i>	Trưởng ban điều hành	Quyết định số 592/QĐ-XHNV-TCCB, ngày 06/7/2022	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia TP. HCM	Quyết định số 1748/QĐ-ĐHQG, ngày 24/12/2022 về việc Phê duyệt Đề án đào tạo ngành khoa học cơ bản khó tuyển thuộc Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn	Duy trì và phát triển ngành
9	Hội đồng Giáo dục Quốc gia và Phát triển nhân lực	Ủy viên	Quyết định số 574/QĐ-TTg, ngày 11/5/2022 và Quyết định số 16/QĐ-HĐQGGDP LNL, ngày 06/4/2023	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Quyết định số 03/QĐ-HĐQGGDPTNL, ngày 05/03/2024 về Ban hành Kế hoạch Công tác năm 2024 của Hội đồng Quốc gia Giáo dục và Phát triển nhân lực	Phát triển giáo dục và nhân lực quốc gia

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

Nghiên cứu khoa học:

Đã công bố 04 công trình khoa học uy tín; 01 công trình đã có xác nhận đăng:

Đề xuất thay thế 01 công trình khoa học uy tín bằng 01 cuốn chuyên khảo được xuất bản bởi nhà xuất bản quốc tế uy tín:

Farmers' Perspectives on Risks and Social Capital in the Mekong Delta: From Rice to Shrimp, Cambridge Scholars Publishing, 2022. ISBN (13): 978-1-5275-8150-0

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 6 năm 2024

NGƯỜI ĐĂNG KÝ



Ngô Thị Phương Lan